

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Đoàn Văn Đức

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Ngọc Thảo Nguyên - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Trần Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2026, tại Tòa án khu vực 02 - Đà Nẵng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2025/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2025/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Văn H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05/6/1975 tại TP.Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT: Tổ D, phường A, TP.Đà Nẵng; Chỗ ở: K B, phường N, TP.Đà Nẵng; - Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không; Tiền án: Không Tiền sự: Ngày 22/9/2023, bị TAND quận Sơn Trà (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 23 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Về nhân thân: Ngày 18/6/2013, bị UBND TP.Đà Nẵng quyết định tập trung vào Trung tâm G, thời hạn 03 tháng; Ngày 27/7/2015, bị TAND quận Sơn Trà (nay là Tòa án khu vực 2) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 22 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 16/3/2017, bị TAND quận Sơn Trà (nay là Tòa án khu vực 2) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 11/9/2018, bị TAND quận Sơn Trà (nay là Tòa án khu vực 2) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 25/6/2021, bị TAND quận Sơn Trà (nay là Tòa án khu vực 2) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 23

tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 21/9/1998, bị Tòa Phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân” theo Điều 157 BLHS năm 1985 (đã xóa án tích); Ngày 03/12/2003, bị TAND huyện Phước Sơn (cũ) xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 BLHS năm 1999 (đã xóa án tích); Ngày 25/3/2006, bị TAND TP.Đà Nẵng xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Điều 136 BLHS năm 1999 (đã xóa án tích);

Con ông: Ngô Văn B (đã chết) và bà: Hồ Thị D (còn sống); Gia đình có năm chị em, bị cáo là con thứ hai;

Bị cáo bị bắt ngày 23/10/2025, hiện đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào chiều ngày 19/10/2025, Ngô Văn H (đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số: 115/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 của Chủ tịch UBND phường H (nay là phường N), thời hạn từ ngày 20/5/2025 đến ngày 20/5/2027) mua 300.000 đồng ma túy đá từ một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại đường M, phường N, TP.Đà Nẵng. Sau đó, H mang số ma túy về nhà tại K đường B, phường N cất giấu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H mang ma túy và bộ D1 sử dụng ma túy (gồm 01 chai nước có gắn nỏ thủy tinh, ống hút nhựa) đến bãi đất trống đường M, phường N, TP.Đà Nẵng sử dụng một mình. Sau khi sử dụng xong, H vứt bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào bụi cỏ ven đường. Đến sáng ngày 20/10/2025, Công an phường N tiến hành thử test ma túy đối với H cho kết quả dương tính.

Tang vật thu giữ: 01 mẫu nước tiểu của Ngô Văn H đựng trong 01 chai nhựa, niêm phong ký hiệu A1. Tại kết luận giám định số 1133/KL-KTHS ngày 23/10/2025 của Phòng KHHS Công an TP.Đà Nẵng xác định: tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Ngô Văn H (ký hiệu A1) gửi giám định.

Quá trình điều tra, H thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình .

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Ngô Văn H về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn H phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”

- Áp dụng: điểm b Khoản 1 Điều 256a; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Ngô Văn H từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2025.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Ngô Văn H vào ngày 19/10/2025, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Đà Nẵng tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

- Về xử lý vật chứng: 01 túi niêm phong mã số NS2 24063851 đựng bao mẫu hoàn trả có đóng dấu Phòng KTHS, chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau:

Vào ngày 19/10/2025, tại bãi đất trống đường M, phường N, TP.Đà Nẵng, Ngô Văn H - đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số: 115/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 của Chủ tịch UBND phường H (nay là phường N), đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Ngô Văn H về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì Ngô Văn H đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số: 115/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 của Chủ tịch UBND phường H (nay là phường N), đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi thực hiện do lỗi cố ý đủ yếu tố cấu thành tội

“ Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất vụ án thì thấy, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, bị cáo nhận thức rõ được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng bị cáo vẫn cố ý sử dụng. Hành vi này của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với việc quản lý, sử dụng các chất ma túy đã được nghiêm cấm. Mặt khác hành vi này còn gây tác hại nguy hiểm cho sức khỏe, gây ra nhiều hệ lụy làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến giống nòi của thế hệ tương lai. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, đủ để cải tạo cũng như mang tính răn đe đối với những ai đang được quản lý sau cai nghiện mà có ý định vi phạm.

[5] Xét về nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần áp dụng cai nghiện bắt buộc và đã nhiều lần cải tạo chấp hành án đối với các bản án. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 túi niêm phong mã số NS2 24063851 đựng bao mẫu hoàn trả có đóng dấu Phòng KTHS, chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp. Vật chứng hiện nay được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận ngày 10/01/2026.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Ngô Văn H vào ngày 19/10/2025, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Đà Nẵng tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000đ.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn H phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 256a; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn H 02 năm 6 tháng tù (Hai năm sáu tháng). Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong mã số NS2 24063851 đựng bao mẫu hoàn trả có đóng dấu Phòng KTHS, chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra . Vật chứng hiện nay được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận ngày 10/01/2026.

4. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2- Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an khu vực 2- Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự TPĐN
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lương Thị Anh